

Số: 12/TB-HĐTDVC

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 01 năm 2022

THÔNG BÁO

Kết quả điểm vòng 2 (phỏng vấn); Danh sách dự kiến người trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2021 và hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo Kết quả điểm vòng 2 (phỏng vấn); Danh sách dự kiến người trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức năm 2021 và hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng như sau:

1. Kết quả điểm vòng 2 (phỏng vấn): Được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở, địa chỉ <https://sonnvptnt.thainguyen.gov.vn>; niêm yết tại trụ sở (địa chỉ - Tổ 11, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) và gửi đến các thí sinh tham dự vòng 2 (theo đường bưu chính).

(có danh sách kèm theo)

2. Danh sách dự kiến người trúng tuyển: Được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở, địa chỉ <https://sonnvptnt.thainguyen.gov.vn>; niêm yết tại trụ sở (địa chỉ - Tổ 11, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) và gửi đến người dự kiến trúng tuyển (theo đường bưu chính).

(có danh sách kèm theo)

Lưu ý: Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2 bằng hình thức phỏng vấn.

3. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Đề nghị những thí sinh có tên trong Danh sách dự kiến người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ để Sở Nông nghiệp và PTNT trình Sở Nội vụ thẩm định kết quả tuyển dụng, hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch tự thuật, thí sinh cần dán ảnh 4 x 6 cm, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ;
- Bản sao Giấy khai sinh;
- Bản sao văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập;
- Bản sao bằng tốt nghiệp Phổ thông trung học;
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ;
- Giấy tờ ưu tiên (nếu có);
- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Bản sao sổ Bảo hiểm xã hội; Hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc (nếu có);



- Riêng bản sao văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập; Giấy tờ ưu tiên (nếu có) thí sinh đến nộp mang theo bản gốc để đối chiếu với bản sao.

Sắp xếp giấy tờ theo thứ tự nêu trên và được đựng trong túi đựng hồ sơ.

Số lượng hồ sơ: 03 bộ.

Thời gian nộp hồ sơ: Thí sinh dự kiến trúng tuyển nộp hồ sơ về Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên trước ngày 25/01/2022 (trong giờ hành chính).

Lưu ý: Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên thông báo đến các thí sinh tham dự vòng 2 được biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở (báo cáo);
- Văn phòng Sở (niêm yết tại trụ sở và trên trang thông tin điện tử);
- Các thí sinh tham dự;
- Lưu HỘTDVC, TCCB.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Phạm Văn Sỹ**





DANH SÁCH KẾT QUẢ ĐIỂM VÒNG 2 (PHÒNG VẤN) KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2021

(bản hành kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDVC ngày 10/01/2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên năm 2021)

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm vòng 2	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11) = (10)+(9)	(12)
1	KTLN-01	Vũ Tuấn Anh	07/7/1997		Kỹ thuật Lâm nghiệp	Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ	66	5	71	
2	KTLN-02	Ma Phúc Hợp	17/6/1990		Kỹ thuật Lâm nghiệp	Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ	35	5	40	
3	KNPT-01	Vũ Thị Hoàng Anh	15/12/1996		Kiểm nghiệm viên phân tích các mẫu sản phẩm nông lâm, thủy sản	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	79,5		79,5	
4	KNPT-02	Nguyễn Sơn Hà	05/05/1996		Kiểm nghiệm viên phân tích các mẫu sản phẩm nông lâm, thủy sản	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	81		81	
5	ĐCVN-01	Nguyễn Thị Ngân	14/02/1997		Định chuẩn viên giống vật nuôi	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	36		36	
6	ĐCVN-02	Chu Văn Thiệu	26/7/1995		Định chuẩn viên giống vật nuôi	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	22,5	5	27,5	
7	ĐCVN-03	Lê Thu Thủy	22/1/1994		Định chuẩn viên giống vật nuôi	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	83		83	
8	BVDB-01	Nguyễn Thị Thu Hương	12/10/1992		Bảo vệ đề điều	Chi cục Thủy lợi	73		73	
9	BVDB-02	Nông Đức Mạnh	27/1/1993		Bảo vệ đề điều	Chi cục Thủy lợi	77	5	82	
10	BVDB-03	Nguyễn Văn Thánh	12/5/1986		Bảo vệ đề điều	Chi cục Thủy lợi	42	5	47	
11	BVDB-04	Nguyễn Trọng Thiện	03/7/1987		Bảo vệ đề điều	Chi cục Thủy lợi	75		75	
12	HCTH-01	Ngô Thị Hằng	14/12/1980		Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn	82		82	

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Điểm vòng 2	Điểm ưu tiên (nếu có)	Tổng điểm	Ghi chú
			Nam	Nữ						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11) = (10) + (9)	(12)
13	QLKT-01	Nguyễn Văn Trén	11/10/1992		Quản lý khai thác công trình cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường	Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn	78		78	
14	KTVN-01	Trần Thu Hà		20/9/1999	Kế toán	Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và Thủy sản	80		80	
15	KTVN-02	Mai Thị Thu Huyền		15/11/1992	Kế toán	Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và Thủy sản	33,5		33,5	
16	KTVN-03	Nguyễn Thị Phương Liên		04/11/1986	Kế toán	Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và Thủy sản	0		0	
17	KTVN-04	Lê Thị Minh		12/7/1994	Kế toán	Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và Thủy sản	10	5	15	

Danh sách này có 17 thí sinh./.





DANH SÁCH DỰ KIẾN NGƯỜI TRƯNG TUYỂN KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2021

(ban hành kèm theo Thông báo số 10/TB-HĐTDVC ngày 10/01/2022 của Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thái Nguyên năm 2021)

TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Hộ khẩu thường trú	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Tổng điểm xét tuyển	Ghi chú
			Nam	Nữ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	KNPT-01	Vũ Thị Hoàng Anh		15/12/1996	Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Kiểm nghiệm viên phân tích các mẫu sản phẩm nông lâm, thủy sản	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	79,5	
2	KTLN-01	Vũ Tuấn Anh	07/7/1997		Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Kỹ thuật Lâm nghiệp	Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ	71	
3	KTVN-01	Trần Thu Hà		20/9/1999	Huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Kế toán	Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi và Thủy sản	80	
4	KNPT-02	Nguyễn Sơn Hà	05/05/1996		Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Kiểm nghiệm viên phân tích các mẫu sản phẩm nông lâm, thủy sản	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	81	
5	HCTH-01	Ngô Thị Hằng		14/12/1980	Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Hành chính - Tổng hợp	Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn	82	
6	BVDB-01	Nguyễn Thị Thu Hương		12/10/1992	Huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Bảo vệ đề điều	Chi cục Thủy lợi	73	
7	BVDB-02	Nông Đức Mạnh	27/11/1993		Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Bảo vệ đề điều	Chi cục Thủy lợi	82	
8	QLKT-01	Nguyễn Văn Tiến	11/10/1992		Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Quản lý khai thác công trình cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường	Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn	78	
9	BVDB-04	Nguyễn Trọng Thiện	03/7/1987		Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Bảo vệ đề điều	Chi cục Thủy lợi	75	
10	ĐCVN-03	Lê Thu Thủy		22/11/1994	Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Định chuẩn viên giống vật nuôi	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	83	

Danh sách này có 10 thí sinh./.

(Chữ ký)